

(Mẫu phụ lục số 05 Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/BC-HGM

Hà Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 390, đường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Điện thoại: 02193866708 – Fax: 02193867068 – Email: khoangsanhg@vnn.vn.

- Vốn điều lệ: 126.000.000.000đồng

- Mã chứng khoán: HGM

I. Hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông

Ngày 31 tháng 3 năm 2017 Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/NQ-ĐHĐCĐ	31/3/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT về kết quả SXKD năm 2016 2. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2016 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán. 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016: - Cổ tức bằng tiền mặt: 12% - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.300.000.000 đồng 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến cổ tức năm 2017 - Sản xuất kim loại antimon: 600 tấn - Tiêu thụ kim loại antimon: 650 tấn - Doanh thu: 110 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 24,6 tỷ đồng - Cổ tức bằng tiền mặt tối thiểu: 15% (không thấp hơn 80% lợi nhuận sau thuế) - Ủy quyền cho HĐQT được quyết định tạm ứng cổ

			<p>tức và thời gian chi trả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty được tạm trích 5% Từ lợi nhuận sau thuế hàng quý năm 2017 vào khen thưởng phúc lợi. - Về kế hoạch đầu tư: Sửa chữa hệ thống lò thiêu + Nhà xưởng, Đầu tư mua sắm một số thiết bị máy móc phục vụ sản xuất. <p>6. Lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.</p> <p>7. Thông qua quyết toán mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số thù lao thực hiện năm 2016: 460.000.000 đồng - Kế hoạch thù lao năm 2017: 972.000.000 đồng
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (năm 2017)

2. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Thành Đô	Chủ tịch		07	100%	
2	Nguyễn Việt Phương	P.Chủ tịch		07	100%	
3	Ma Ngọc Tiến	TVHĐQT		07	100%	
4	Ông Trịnh Ngọc Hiếu	TVHĐQT		07	100%	
5	Ông Tạ Hồng Thăng	TVHĐQT		06	85,7%	Bận công tác
6	Ông Nguyễn Trung Hiếu	TVHĐQT		07	100%	
7	Ông Vũ Trí Thức	TVHĐQT		06	85,7%	Bận công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề;
- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông và HĐQT đề ra;
- Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện;
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	14/01/2017	<p>Nghị quyết phiên họp lần thứ 5, kỳ tháng 1 năm 2017</p> <p>1. Thống nhất sơ bộ một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác quặng antimon: 7.518,79 tấn; - Bốc xúc khối lượng mỏ: 331.249,05 m³; - Sản xuất SP kim loại antimon: 572,16 tấn; - Tiêu thụ kim loại antimon: 597,27 tấn; - Tổng doanh thu: 94,177 tỷ đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 17,490 tỷ đồng; - Lợi nhuận sau thuế: 16,885 tỷ đồng. <p>Số liệu cuối cùng sẽ được thông qua trên cơ sở BCTC đã được kiểm toán năm 2016</p> <p>2. Thống nhất sơ bộ định hướng xây dựng kế hoạch SX năm 2017 để trình Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác quặng antimon: 3.000 tấn (Sb \geq 14%); - Bốc xúc khối lượng mỏ: 408.522 m³; - Thiêu kết quặng antimon bột: 6.000 tấn; - Sản xuất SP kim loại antimon: 600 tấn; - Tiêu thụ kim loại antimon: 650 tấn; - Doanh thu: 102 tỷ đồng; - Lợi nhuận trước thuế: \geq 20 tỷ đồng; - Cổ tức bằng tiền mặt: \geq 12%; - Nhất trí tờ trình của BGD về xếp bậc lương năm 2017 cho BGD và kế toán trưởng. <p>3. Xử lý các vấn đề tài chính năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính vào Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng; Tính theo mệnh giá, căn cứ BCTC của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng lập tại thời điểm gần nhất năm 2016 với thời điểm trích lập dự phòng, tối thiểu nhất là BCTC tại thời điểm 30/6/2016; - Dừng dự án thăm dò mỏ quặng antimon Bó Mới – Thâm Tiêng, các chi phí hoạch toán theo quy định hiện hành; - Không trích lập dự phòng khác phải trả, phải nộp khác năm 2016 đối với khoản đóng góp XDCSHT theo quyết định 2621/2012/QĐ-UBND ngày 03/12/2012 của UBND tỉnh Hà Giang; - Hoàn nhập khoản dự phòng đã trích lập đến 31/12/2015 về khoản tiền đóng XDCSHT theo quyết định 2621/2012/QĐ-UBND, ngày 03/12/2012 của UBND tỉnh Hà Giang; <p>4. Thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2016 là 8% từ lợi nhuận sau thuế.</p> <p>5. Các nội dung thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao cho BGD chuẩn bị tài liệu trình HĐQT xem xét.</p>

2	01/QĐ-HĐQT	17/01/2017	<p>Quyết định về việc xếp lương cho BGD, kế toán trưởng năm 2017.</p> <p>3. Xử lý Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; - Thông qua nội dung báo cáo của BGD và BKS năm 2016. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; - Tờ trình quyết toán thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017; - Tờ chính lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017; <p>Giao cho BGD công ty chuẩn bị các nội dung liên quan để HĐQT xem xét trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017.</p>
3	02/QĐ-HĐQT	17/02/2017	<p>Quyết định Phê duyệt kế hoạch và dự trù kinh phí cho đoàn công tác tại Châu Văn Sơn, Trung Quốc</p>
4	03/QĐ-HĐQT	16/01/2017	<p>Quyết định V/v Dừng thi công đầu tư và phê duyệt giá trị quyết toán khối lượng đã thi công đề án thăm dò quặng antimon mỏ Bó Mới - Thâm Tiêng, thuộc xã Đông Minh, Mụ Duệ, Yên Minh, Hà Giang.</p>
5	02/NQ-HĐQT	22/03/2017	<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp lần thứ 6, kỳ tháng 3 năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua báo cáo HĐQT về kết quả SXKD và lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 như sau: <p>*Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu bán hàng: 87.543.067.434 đồng; + Lợi nhuận trước thuế: 14.490.072.978 đồng; + Lợi nhuận sau thuế: 16.885.513.517 đồng. <p>*Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu: 110 tỷ đồng; + Lợi nhuận trước thuế: 24,699 tỷ đồng; + Lợi nhuận sau thuế: 22,229 tỷ đồng. + Cổ tức bằng tiền mặt tối thiểu: 15% <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua khái toán kế hoạch đầu tư năm 2017: 18,8 tỷ đồng - Thông qua kế hoạch SXKD quý I năm 2017; - Thống nhất thông qua các tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

6	03/NQ-HĐQT	01/04/2017	Nghị quyết phiên họp bất thường lấy ý kiến bằng văn bản “ V/v thanh toán cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt” tỷ lệ 12%.
7	04/QĐ-HĐQT	05/4/2017	Quyết định “V/v khen thưởng cá nhân đạt doanh hiệu thi đua năm 2016”
8	05/QĐ-HĐQT	01/4/2017	Quyết định về mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2017
9	06/QĐ-HĐQT	07/4/2017	Quyết định “V/v bổ nhiệm đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017”
	05/NQ-HĐQT	22/7/2017	<p>Nghị Quyết HĐQT phiên họp lần 7, kỳ tháng 7 năm 2017</p> <p>1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Khai thác quặng antimon: 3.175,64 tấn -Bốc xúc khối lượng mỏ: 184.083,7 m³ -Sản xuất sản phẩm kim loại antimon: 326,93 tấn -Tiêu thụ kim loại antimon: 267,29 tấn -Tổng doanh thu; 53,982 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế; 22,668 tỷ đồng -Lợi nhuận sau thuế; 20,020 tỷ đồng <p>2. Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư 6 tháng cuối năm 2017.</p> <p>*Về sản xuất kinh doanh</p> <ul style="list-style-type: none"> -Khai thác quặng antimon: 1.750 tấn hàm lượng BQ ≥ 14% -Bốc xúc khối lượng mỏ: 224.417 m³ -Sản xuất sản phẩm kim loại antimon: 274 tấn -Tiêu thụ kim loại antimon: 383 tấn -Doanh thu thuần: 64,91 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 18,6 tỷ đồng <p>*Về đầu tư: Giao cho Ban giám đốc xem xét xây dựng các phương án đầu tư phù hợp với quy định của Nhà nước, quy chế nội bộ Công ty, báo cáo HĐQT trước khi triển khai.</p>
	07/QĐ-HĐQT	04/7/2017	Trang bị thiết bị làm việc cho (HĐQT, BGD, KTT)
	08/QĐ-HĐQT	11/8/2017	V/v Phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa lò thiêu. Quặng

06/NQ-HĐQT	24/10/2017	<p>Nghị quyết phiên họp lần 8, kỳ tháng 10 năm 2017</p> <p>1.Thông qua báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác quặng antimon: 4.084,61 tấn - Bốc xúc khối lượng mỏ: 238.269,2 m³ - Sản xuất sản phẩm kim loại antimon:411,91 tấn -Tiêu thụ kim loại antimon: 429,59 tấn -Tổng doanh thu; 84,736 tỷ đồng -Lợi nhuận trước thuế; 18,87 tỷ đồng -Lợi nhuận sau thuế; 17,74 tỷ đồng <p>2.Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư 3 tháng cuối năm 2017.</p> <p>*Về sản xuất kinh doanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác quặng antimon:666 tấn hàm lượng BQ ≥ 14% - Bốc xúc khối lượng mỏ: 170.231m³ - Sản xuất sản phẩm kim loại antimon:188 tấn - Tiêu thụ kim loại antimon: 220 tấn - Doanh thu thuần: 30,5 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 12,0 tỷ đồng
09/QĐ-HĐQT	13/11/2017	Quyết định phê duyệt kế hoạch dự trữ kinh phí cho đoàn công tác tại Châu Văn Sơn – Trung Quốc
07/NQ-HĐQT	12/12/2017	<p>Thông qua kế hoạch tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 bằng tiền mặt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 10% (01 cổ phần được nhận 1.000đồng) - Thời gian thực hiện: Trong tháng 01 năm 2018.

III. Ban kiểm soát

3. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Trưởng ban		04	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Lương Thanh	TVHĐQT		04	100%	
3	Ông Nguyễn Hữu Trọng	TVHĐQT		04	100%	

4. Hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã hoạt động đúng chức năng đã kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT của Ban điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các bộ quản lý khác;

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong tổ chức sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

IV. Đào tạo quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán; và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.

1. Danh về người có liên quan của công ty

S T T	Tên tổ chức/các nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/đại chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Thành Đô		Chủ tịch HĐQT			22/4/2016		Bỏ nhiệm
2	Nguyễn Việt Phương		Phó Chủ tịch HĐQT			22/4/2016		Bỏ nhiệm
3	Ma Ngọc Tiến		TVHĐQT - Giám đốc			22/4/2016		Bỏ nhiệm
4	Vũ Trí Thức		TVHĐQT			22/4/2016		Bỏ nhiệm
5	Trịnh Ngọc Hiếu		TVHĐQT - PGĐ			22/4/2016		Bỏ nhiệm
6	Tạ Hồng Thăng		TVHĐQT			22/4/2016		Bỏ nhiệm
7	Nguyễn Trung Hiếu		TVHĐQT			22/4/2016		Bỏ nhiệm
8	Nguyễn Ngọc Tuấn		Trưởng BKS			22/4/2016		Bỏ nhiệm
9	Nguyễn Thị Lương Thanh		TVBKS			22/4/2016		Bỏ nhiệm
10	Nguyễn Hữu Trọng		TVBKS			22/4/2016		Bỏ nhiệm

702-
TY
Ơ KHÍ
3 SÀN
NG
HÀ G

11	Đào Xuân Tuất		Phó GD			21/5/2016		Bỏ nhiệm
12	Nguyễn Văn Biên		Phó GD			21/5/2016		Bỏ nhiệm
13	Đỗ Khắc Hùng		Kế toán trưởng			21/5/2016		Bỏ nhiệm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/các nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua, nêu rõ ngày ban hành	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không								

4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo này): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc, (Tổng giám đốc) điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không

VI. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

2. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	G h i c h ú
				/ĐKKD,	ngày cấp,	nơi cấp				
1	Phạm Thành Đô		Chủ tịch HĐQT					399.800	3,173	
	Phạm Văn Hội							132.000	1,047	
3	Ma Ngọc Tiến		TV HĐQT - GD					40.800	0,323	
	Nguyễn Thị Thoại							70.0000	0,55	
4	Tịnh Ngọc Hiếu		TV HĐQT- PGĐ					245.200	1,946	
	Vũ Thị Vui							10.900	0,086	
6	Tạ Hồng Thăng		TV HĐQT					32.400	0,257	
7	Nguyễn Trung Hiếu		TV HĐQT					70.000	0,555	
8	Nguyễn Hữu Trọng		TV Ban kiểm soát					200	0,001	
9	Đào Xuân Tuất		PGĐ					149.600	1,187	
	Phan Thị Hồng							1.000	0,007	
10	Đỗ Khắc Hùng		Kế toán trưởng					78.000	0,619	
	Đỗ Thu Hà							2.000	0,015	
11	Nguyễn Văn Biên		PGĐ					40.400	0,320	

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hữu Phúc	Cổ đông lớn	1.112.700	8,83	111.600	0,885	Bán
2	Nguyễn Trung Hiếu	NNB	0	0	70.000	0,55	Mua
3	Vũ Thị Vui	NLQ	60.900	0,48	10.900	0,086	Bán

V. Các vấn đề cần lưu ý khác

Hà Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2018

Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)

Phạm Thành Đô